

Tp.HCM, ngày 24 tháng 01 năm 2018

THÔNG BÁO
XÉT TUYỂN SINH ĐẠI HỌC _HÌNH THỨC VỪA LÀM VỪA HỌC

Căn cứ Thông tư số 06/2017/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 3 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và đào tạo về việc ban hành Quy chế đào tạo vừa làm vừa học trình độ đại học;

Căn cứ Quyết định số 18/2017/QĐ-TTg ngày 31 tháng 5 năm 2017 của Thủ tướng chính phủ Quy định về liên thông giữa trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng với trình độ đại học;

Căn cứ Thông tư 07/2017/VBHN-BGDĐT ngày 15 tháng 3 năm 2017 Quy định về Liên kết đào tạo trình độ đại học;

Căn cứ Quyết định số 937/QĐ-TTg ngày 30 tháng 6 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án thí điểm đổi mới cơ chế hoạt động của trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật TP.Hồ Chí Minh;

Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Tp.HCM thông báo xét tuyển đại học hình thức VLVH năm 2018 như sau:

I. NGÀNH ĐÀO TẠO - KHỐI ĐÀO TẠO -THỜI GIAN ĐÀO TẠO

Tên ngành	Mã ngành	Đối tượng dự tuyển	Thời gian đào tạo
Khối A			
1. Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	7510301	Đã tốt nghiệp THPT hoặc tương đương	4 năm
2. Công nghệ kỹ thuật điện tử –viễn thông	7510302		4 năm
3. Công nghệ Chế tạo máy	7510202		4 năm
4. Công nghệ kỹ thuật Cơ điện tử	7510203		4 năm
5. Công nghệ kỹ thuật Ô tô	7510205		4 năm
6. Công nghệ kỹ thuật Nhiệt	7510206		4 năm
7. Công nghệ thông tin	7480201		4 năm
8. Công nghệ May	7540204		4 năm
9. Công nghệ kỹ thuật công trình xây dựng	7510102		4 năm
10. Công nghệ kỹ thuật môi trường	7510406		4 năm
11. Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	7510303		4 năm
12. Quản lý công nghiệp	7510601		4 năm
13. Công nghệ thực phẩm	7540101		4 năm
14. Kỹ thuật nữ công	7810501		4 năm
15. Kế toán	7340301		4 năm
Khối Liên thông từ Cao đẳng chuyên nghiệp			
1. Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	7510301	Đã tốt nghiệp cao đẳng đúng chuyên ngành	1,5 năm
2. Công nghệ kỹ thuật điện tử –viễn thông	7510302		1,5 năm
3. Công nghệ Chế tạo máy	7510202		1,5 năm
4. Công nghệ Kỹ thuật Cơ điện tử	7510203		1,5 năm
5. Công nghệ kỹ thuật Ô tô	7510205		1,5 năm
6. Công nghệ Kỹ thuật Nhiệt	7510206		1,5 năm

7. Công nghệ thông tin	7480201	Đã tốt nghiệp cao đẳng đúng chuyên ngành	1,5 năm
8. Công nghệ May	7540204		1,5 năm
9. Công nghệ kỹ thuật công trình xây dựng	7510102		1,5 năm
10. Quản lý công nghiệp	7510601		1,5 năm
11. Kỹ thuật nữ công	7810501		1,5 năm
12. Kế toán	7340301		1,5 năm
Khối Liên thông từ Cao đẳng nghề			
1. Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	7510301	Đã tốt nghiệp cao đẳng nghề đúng chuyên ngành	2 năm
2. Công nghệ kỹ thuật điện tử – viễn thông	7510302		2 năm
3. Công nghệ Chế tạo máy	7510202		2 năm
4. Công nghệ kỹ thuật Ô tô	7510205		2 năm
5. Công nghệ thông tin	7480201		2 năm
6. Công nghệ May	7540204		2 năm
7. Công nghệ kỹ thuật công trình xây dựng	7510102		2 năm
8. Kế toán	7340301		2 năm
9. Công nghệ kỹ thuật Nhiệt	7510206		2 năm
Khối Liên thông từ Trung cấp/Bằng nghề 3/7			
1. Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	7510301	Đã tốt nghiệp Trung cấp đúng hoặc gần chuyên ngành đào tạo	3,5 năm
2. Công nghệ kỹ thuật điện tử – viễn thông	7510302		3,5 năm
3. Công nghệ Chế tạo máy	7510202		3,5 năm
4. Công nghệ kỹ thuật Ô tô	7510205		3,5 năm
5. Công nghệ thông tin	7480201		3,5 năm
6. Công nghệ May	7540204		3,5 năm
7. Công nghệ kỹ thuật công trình xây dựng	7510102		3,5 năm
8. Kế toán	7340301		3,5 năm
9. Công nghệ kỹ thuật Nhiệt	7510206		3,5 năm
10. Công nghệ thực phẩm	7540101		3,5 năm
Văn bằng 2-VLVH			
1. Công nghệ Kỹ thuật điện, điện tử	7510301	Đã tốt nghiệp đại học thuộc khối A	2 năm
2. Quản lý công nghiệp	7510601		2 năm
3. Công nghệ thông tin	7480201		2 năm
4. Kế toán	7340301		2 năm

II. PHƯƠNG THỨC XÉT TUYỂN.

1. Đối với khối A.

- Xét tuyển đối với các thí sinh đã dự thi THPT quốc gia năm 2018: Xét tuyển theo tổng điểm 3 môn Toán, Lý, Hóa.
- Hoặc Xét tuyển đối với các thí sinh đã tốt nghiệp THPT trước năm 2018: Xét tuyển theo Trung bình cộng điểm tổng kết 3 môn Toán, Lý, Hóa của lớp 12 .
- Hoặc Xét tuyển thẳng đối với các thí sinh đã có bằng tốt nghiệp đại học cùng khối thi.

↓ Ưu tiên chọn thí sinh nữ đối với các ngành Kỹ thuật Công nghệ.

2. Đối với Khối Liên thông từ Cao đẳng chuyên nghiệp lên đại học: Xét tuyển theo Điểm trung bình tốt nghiệp Cao đẳng chuyên nghiệp.
3. Đối với Khối Liên thông từ Cao đẳng nghề lên đại học: Xét tuyển theo Điểm trung bình tốt nghiệp Cao đẳng nghề.

4. Đối với khối K (Liên thông từ Trung cấp nghề/trung cấp chuyên nghiệp hoặc bằng nghề 3/7 lên đại học)
- Xét tuyển theo Điểm trung bình tốt nghiệp Trung cấp nghề/Trung cấp chuyên nghiệp/ Bằng nghề 3/7.
 - Hoặc xét tuyển theo Học bạ phổ thông đối với những thí sinh chỉ có bằng nghề 3/7 kèm bằng tốt nghiệp THPT.
5. Văn bằng 2: Xét tuyển thẳng

III. THỜI GIAN TUYỂN

- Nhận hồ sơ : Kể từ ngày ra thông báo đến hết ngày 15/8/2018.
- Thời gian dự kiến nhận kết quả xét : 30/10/2018.

⚡ **Ghi chú:** Nhà trường chỉ xét tuyển đối với những ngành có số lượng thí sinh đăng ký dự tuyển tối thiểu là 30).

IV. LỆ PHÍ XÉT TUYỂN: 150.000đ/thí sinh.

V. MỨC HỌC PHÍ DỰ KIẾN: 5.500.000đ/Học kỳ.

VI. THỜI GIAN & ĐỊA ĐIỂM HỌC: Buổi tối các ngày trong tuần tại Trường ĐH Sư phạm Kỹ thuật Tp.HCM.

VII. VĂN BẰNG TỐT NGHIỆP: Cấp bằng Kỹ sư/Cử nhân (hình thức Vừa làm vừa học)

VIII. HỒ SƠ DỰ TUYỂN

1. Hồ sơ đăng ký dự tuyển:

- 01 bộ hồ sơ đăng ký dự thi (theo mẫu của trường ĐH sư phạm kỹ thuật TP.Hồ Chí Minh).
- Bản sao giấy khai sinh.
- Bản sao các văn bằng tốt nghiệp hoặc giấy chứng nhận tốt nghiệp.
- Bảng điểm tốt nghiệp Trung cấp nghề/trung học chuyên nghiệp/Cao đẳng .
- Bản sao học bạ cấp 3/kết quả học tập THBT (đối với Hồ sơ dự tuyển khối A,K).
- Bản chính Kết quả kỳ thi THPT quốc gia 2018. (Nếu có)

⚡ **Lưu ý:** Các bản sao phải được công chứng.

2. Nơi phát và nhận hồ sơ:

- Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Tp.HCM Phòng Đào tạo KCQ.
- Địa chỉ: 01 Võ Văn Ngân, phường Linh Chiểu, quận Thủ Đức, Tp.HCM.
- Điện thoại : (028) 37223504_ liên hệ cô Thắm.
- Mọi thông tin liên quan đến tuyển sinh và kết quả tuyển sinh, thí sinh vui lòng xem thông báo trên trang Web của Phòng Đào tạo Không chính quy theo đường link: nmo.hcmute.edu.vn

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Các thí sinh;
- BGH (để biết);
- Trưởng các đơn vị;
- Lưu: VT; Đào tạo KCQ.



PGS.TS. Đỗ Văn Dũng

